

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

CAO THÀNH TUÂN

**VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH
ĐỂ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN
Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHÚNG VÀ DUY VẬT LỊCH SỬ
Code: 9229002**

HÀ NỘI - 2025

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: 1. TS. Phan Mạnh Toàn



2. TS. Hoàng Thu Trang



Phản biện 1: PGS.TS. Nguyễn Chí Hiếu

Tạp chí Cộng sản

Phản biện 2: PGS.TS. Nguyễn Thị Thọ

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Phản biện 3: PGS.TS. Trần Hải Minh

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

**Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi 8 giờ 30 ngày 27 tháng 04 năm 2025

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc Gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong lịch sử dân tộc Việt Nam, quần chúng nhân dân luôn đóng vai trò là lực lượng trung tâm, là cội nguồn tạo nên sức mạnh dân tộc. Từ thời dựng nước cho đến các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, bảo vệ nền độc lập dân tộc, rồi đến công cuộc đổi mới đất nước, sức mạnh nhân dân luôn là yếu tố then chốt tạo nên mọi thắng lợi lịch sử. Những chiến thắng vang dội như chiến thắng Bạch Đằng, chiến thắng Chi Lăng, hay cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám và chiến thắng Điện Biên Phủ đều là minh chứng sống động cho vai trò quyết định của Nhân dân. Trong thời đại ngày nay, khi đất nước đang chuyển mình mạnh mẽ trước làn sóng toàn cầu hóa, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và các biến động địa chính trị thế giới, thì việc tiếp tục phát huy sức mạnh của Nhân dân càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kế thừa sâu sắc tinh thần yêu nước, trọng dân, “lấy dân làm gốc” của cha ông, đồng thời tiếp thu và phát triển sáng tạo học thuyết Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Người luôn thể hiện một tư tưởng nhất quán và sâu sắc về vai trò trung tâm của nhân dân, không chỉ trên phương diện chính trị, mà còn ở phương diện đạo đức và nhân sinh. Tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh là một trong những tư tưởng nền tảng, thể hiện mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân, là biểu hiện tập trung của triết lý “vì dân, do dân”.

Tư tưởng này không chỉ thể hiện trong lý luận mà còn thể hiện rất thiết thực trong hoạt động thực tiễn cách mạng của Người. Trong phần mở đầu của *Di chúc*, Người khẳng định: “Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa” [94, tr.615]. Người cũng chỉ rõ tầm quan trọng của việc phát huy sức mạnh quần chúng nhân dân trong tiến trình cách mạng dân tộc: “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp của cá nhân anh hùng nào. Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng ta đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của nhân dân” [91, tr.672]. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn chú ý khơi dậy vai trò, sức mạnh của Nhân dân. Chính nhờ tư tưởng đó mà Đảng Cộng sản Việt Nam đã tập hợp và phát huy được sức mạnh to lớn của toàn dân trong các cuộc kháng chiến và xây dựng đất nước.

Ngày nay, trong công cuộc đổi mới, Đảng và Nhà nước ta tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng “thân dân”, lấy Nhân dân làm trung tâm của sự nghiệp phát triển.

Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “Phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “dân là gốc”... Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [32, tr.27-28]. Quan điểm này không chỉ mang tính kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh mà còn là kết tinh từ chính những bài học lịch sử quý báu được đúc kết qua gần 40 năm đổi mới đất nước. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, việc phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân đang đứng trước nhiều thách thức cả về khách quan lẫn chủ quan. Một mặt, những thành tựu to lớn về phát triển kinh tế, xã hội đã nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, mở rộng dân chủ và khơi dậy được khát vọng phát triển đất nước. Mặt khác, vẫn còn tồn tại những biểu hiện quan liêu, xa dân, áp đặt mệnh lệnh hành chính, làm giảm hiệu quả trong việc huy động sức dân. Một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái đạo đức,..., trong khi đó các thế lực thù địch lại triệt để khai thác những yếu kém này để kích động, chia rẽ mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với Nhân dân. Ngoài ra, trong bối cảnh toàn cầu hóa, Việt Nam đang phải đối mặt với những vấn đề mang tính toàn cầu như biến đổi khí hậu, khủng hoảng kinh tế, bất bình đẳng xã hội, an ninh phi truyền thống... Tất cả đòi hỏi sự tham gia ngày càng sâu rộng và chủ động của Nhân dân vào các tiến trình phát triển và quản trị quốc gia. Điều này không thể đạt được nếu tư tưởng “thân dân” không được thấm nhuần trong hoạt động của các cấp chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội và từng cán bộ, đảng viên.

Về phương diện lý luận triết học, việc nghiên cứu tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh là một hướng đi quan trọng để làm sâu sắc hơn nhận thức về chủ thể lịch sử, về mối quan hệ giữa cá nhân - xã hội - nhà nước, cũng như về bản chất dân chủ và nhân văn của tiến trình phát triển xã hội. Tư tưởng này là sự kết nối giữa triết học phương Đông và phương Tây, giữa chủ nghĩa Mác - Lênin và tinh thần dân tộc Việt Nam, giữa lý luận và thực tiễn, mang tính toàn diện và bền vững. Về phương diện thực tiễn, yêu cầu phát triển bền vững đất nước đòi hỏi phải huy động tối đa các nguồn lực, trong đó sức mạnh nội sinh của Nhân dân đóng vai trò then chốt. Phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân không chỉ là phát huy sức lao động, sáng tạo, mà còn là phát huy trí tuệ, tinh thần yêu nước, đoàn kết và ý chí vươn lên. Thực tế cũng cho thấy, nơi nào chính quyền gần dân, lắng nghe dân, tôn trọng dân thì nơi đó có sự đồng thuận cao, sự phát triển ổn định và bền vững.

Xuất phát từ lý luận và thực tiễn nêu trên, có thể khẳng định rằng việc nghiên cứu, vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân trong giai đoạn hiện nay là một vấn đề cấp thiết, vừa mang ý nghĩa lý luận sâu sắc, vừa có giá trị thực tiễn to lớn. Đây không chỉ là yêu cầu của sự phát triển đất nước, mà còn là phương thức bảo vệ vững chắc thành quả

cách mạng, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Chính vì vậy, nghiên cứu sinh chọn đề tài ***Vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay*** làm đề tài luận án tiến sĩ, chuyên ngành CNDVBC và DVLS.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích

Trên cơ sở nghiên cứu tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh và phân tích thực trạng vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của Nhân dân ở Việt Nam hiện nay, luận án đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của Nhân dân ở Việt Nam trong thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích trên, luận án sẽ giải quyết những nhiệm vụ cụ thể sau:

Một là, tổng quan những vấn đề liên quan đến đề tài luận án; chỉ rõ những kết quả chính mà các tác giả đi trước đã thực hiện, xác định những nội dung luận án tiếp tục nghiên cứu.

Hai là, hệ thống hóa, làm rõ tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh; thực chất của việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của Nhân dân ở Việt Nam hiện nay và những nhân tố ảnh hưởng đến quá trình này.

Ba là, phân tích, đánh giá thực trạng vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của Nhân dân ở Việt Nam hiện nay và nguyên nhân của thực trạng đó.

Bốn là, đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của Nhân dân ở Việt Nam trong thời gian tới.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh và sự vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của Nhân dân ở Việt Nam hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống phong phú, bao quát nhiều lĩnh vực. Luận án tập trung nghiên cứu những nội dung chủ yếu trong tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh trên một số phương diện cơ bản: (1) Lấy dân làm gốc, tôn trọng dân ý, hiểu thấu dân tâm; (2) Đảm bảo dân sinh; (3) Chú trọng nâng cao

dân trí; (4) Thực hiện “dân quyền”, đảm bảo mọi quyền lực thuộc về Nhân dân. Trên cơ sở đó, luận án đi sâu phân tích, đánh giá các nội dung lý luận, thực trạng và giải pháp liên quan đến vấn đề vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của Nhân dân ở Việt Nam trong giai đoạn từ đổi mới (1986) đến nay.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; các quan điểm, tư tưởng của Hồ Chí Minh và của Đảng, Nhà nước ta về vai trò của nhân dân, về mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân trong tiến trình cách mạng Việt Nam.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án được thực hiện trên cơ sở vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; kết hợp với các phương pháp nghiên cứu cụ thể như:

Luận án sử dụng phương pháp thu thập, xử lý dữ liệu và đánh giá số liệu có liên quan của các tài liệu, công trình được công bố của các học giả ở trong và ngoài nước; dùng phương pháp lịch sử kết hợp với phương pháp logic để đánh giá tổng quan tình hình liên quan đến đề tài luận án.

Phương pháp khái quát hoá, hệ thống hoá, so sánh, trừu tượng hoá được sử dụng để làm rõ một số khái niệm liên quan đến đề tài; đồng thời sử dụng khái quát hoá, so sánh, phân tích văn bản và nghiên cứu giá trị để luận giải, nhận định làm rõ nội dung cơ bản về vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay.

Luận án sử dụng phương pháp phân tích tổng hợp, tổng kết thực tiễn, so sánh, thống kê để nhận định, đánh giá thực trạng và chỉ rõ nguyên nhân thực trạng liên quan đến vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay.

Luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp như: tổng kết thực tiễn, phân tích, tổng hợp, khái quát hoá, so sánh để luận giải các nhân tố ảnh hưởng, đề ra giải pháp vận dụng hiệu quả tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay.

5. Những đóng góp mới của luận án

Thứ nhất, luận án đã góp phần hệ thống hóa một cách khoa học tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh, làm rõ nội hàm, giá trị cốt lõi và bản chất của tư tưởng này trong tổng thể hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời, luận án cũng

chỉ ra các nhân tố có ảnh hưởng đến quá trình vận dụng tư tưởng “thân dân” trong thực tiễn Việt Nam hiện nay, bao gồm điều kiện kinh tế - xã hội, môi trường chính trị, văn hóa truyền thống dân tộc và sự tác động của bối cảnh toàn cầu hóa.

Thứ hai, luận án tiến hành khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của Nhân dân ở Việt Nam trên ba phương diện: phát huy nguồn lực vật chất, phát huy sức mạnh tinh thần và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Qua đó, luận án chỉ ra những thành tựu đạt được, những mặt còn hạn chế và phân tích rõ nguyên nhân dẫn đến các hạn chế trong quá trình vận dụng, từ cả góc độ chủ quan và khách quan.

Thứ ba, trên cơ sở lý luận và thực tiễn nghiên cứu, luận án đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay. Các giải pháp mang tính toàn diện và khả thi, hướng đến việc phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, tăng cường thực hành dân chủ, đẩy mạnh tuyên truyền tư tưởng “thân dân” và nâng cao năng lực, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện tư tưởng này vào thực tiễn xây dựng và phát triển đất nước.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

Thứ nhất, kết quả nghiên cứu của luận án góp phần hệ thống hóa, làm sâu sắc thêm tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh và sự vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy các sức mạnh của Nhân dân ở Việt Nam hiện nay dưới góc độ chuyên ngành Triết học. Luận án góp phần cung cấp những căn cứ lý luận cho nghiên cứu, phân tích, vận dụng và phát triển phù hợp với điều kiện tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới ở nước ta hiện nay.

Thứ hai, kết quả nghiên cứu của luận án có thể làm tài liệu tham khảo phục vụ cho công tác nghiên cứu và giảng dạy, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy tất cả các sức mạnh của người dân ở Việt Nam hiện nay; qua đó, góp phần hiện thực hoá tư tưởng của Người trong sự nghiệp của công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước trong kỷ nguyên mới vươn mình của toàn dân tộc.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần Mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, luận án được kết cấu thành 4 chương, 11 tiết.

Chương 1**TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU
LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN****1.1. NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN TƯ
TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH**

Luận án đã tổng quan các nhóm công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài có liên quan đến vấn đề lý luận về tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học; sách chuyên khảo, tham khảo; luận án tiến sĩ; bài báo khoa học có liên quan đến đề tài luận án, có đóng góp lớn về mặt khoa học.

**1.2. NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN THỰC
TRẠNG VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH ĐỂ
PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN Ở VIỆT NAM
HIỆN NAY**

Luận án đã tổng quan các nhóm công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài có liên quan đến vấn đề thực trạng vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học; sách chuyên khảo, tham khảo; luận án tiến sĩ; bài báo khoa học có liên quan đến đề tài luận án, có đóng góp lớn về mặt khoa học.

**1.3. NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN GIẢI
PHÁP VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH ĐỂ
PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN Ở VIỆT NAM
HIỆN NAY**

Luận án đã tổng quan các nhóm công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài có liên quan đến vấn đề về giải pháp vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học; sách chuyên khảo, tham khảo; luận án tiến sĩ; bài báo khoa học có liên quan đến đề tài luận án, có đóng góp lớn về mặt khoa học.

**1.4. GIÁ TRỊ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH ĐƯỢC TỔNG QUAN VÀ
NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU****1.4.1. Giá trị của các công trình được tổng quan**

Có thể khái quát những nội dung nghiên cứu và giá trị của những công trình khoa học đã được tổng quan ở các khía cạnh cơ bản sau:

Thứ nhất, một số công trình đã đề cập đến tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh trên các phương diện, như: quan niệm về dân, vai trò của quần chúng nhân dân, quan điểm lấy dân làm gốc,... Đây là những nội dung mà nghiên cứu sinh có thể tham khảo, từ đó xác định nội dung tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh một cách rõ ràng hơn.

Thứ hai, một số công trình đã góp phần làm rõ những thành tựu trong vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trên một vài phương diện cụ thể, như: thành tựu trong thực hành dân chủ, xây dựng mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, phát huy nguồn lực của Nhân dân trong xây dựng đất nước,... Đồng thời, các công trình được tổng quan cũng làm rõ một số hạn chế trong quá trình vận dụng những nội dung liên quan đến tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay, như: Công tác quản lý và tổ chức khai thác, sử dụng các nguồn lực trong Nhân dân của Nhà nước còn chưa thực sự có hiệu quả trong thực tiễn và môi trường cụ thể; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội nhiều lúc, nhiều nơi chưa thực sự làm tốt chức năng đại diện và bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các tầng lớp Nhân dân; Việc xây dựng và thực hiện các nội dung dân chủ trong xã hội chưa tạo lập được môi trường thực sự dân chủ, tự do, tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động các nguồn lực và sức sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân,...

Thứ ba, các công trình nghiên cứu được tổng quan đã đề xuất một số giải pháp liên quan đến việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay trên một số phương diện nhất định, như: Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa; Đẩy mạnh cải cách tư pháp nhằm bảo đảm quyền làm chủ, quyền giám sát của Nhân dân; Tiếp tục củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, với Nhà nước, với con đường phát triển của dân tộc; Chăm lo lợi ích vật chất và tinh thần của Nhân dân; lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu trong mọi hoạt động của Đảng và Nhà nước;...

Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án ở trên cho thấy, việc nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh, phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh là hết sức phong phú, dưới nhiều

góc độ và phương diện. Tuy nhiên, nghiên cứu tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh và việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh quần chúng nhân dân ở Việt Nam dưới góc độ triết học thì hầu như chưa có những công trình độc lập, chuyên sâu, trình bày có hệ thống. Đây là chủ đề luận án sẽ tiếp tục nghiên cứu và làm rõ hơn.

1.4.2. Những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu

Trên cơ sở kế thừa có chọn lọc các công trình nghiên cứu trước đó, luận án tiếp tục nghiên cứu làm rõ những vấn đề chủ yếu sau:

Thứ nhất, nghiên cứu làm rõ cơ sở hình thành và nội dung tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh, nội dung phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay, bao gồm: Khai thác và phát huy các nguồn lực vật chất trong dân; Phát huy sức mạnh tinh thần của Nhân dân; Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; Những nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay.

Thứ hai, phân tích thực trạng vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam qua gần 40 năm đổi mới, chỉ ra những thành tựu, hạn chế chủ yếu và nguyên nhân của chúng.

Thứ ba, luận án đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam trong thời gian tới.

Tiểu kết chương 1

Chương 1 của luận án đã tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài thông qua khảo sát, phân tích, nhận định các công trình nghiên cứu (sách, bài viết trên tạp chí khoa học) trong và ngoài nước theo ba nhóm nghiên cứu: (1) Những công trình nghiên cứu liên quan đến tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh; (2) Những công trình nghiên cứu liên quan đến thực trạng vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay; (3) Những công trình nghiên cứu liên quan đến giải pháp vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay. Nghiên cứu sinh nhận thấy đây là

vấn đề vừa có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cấp thiết, đang tiếp tục nhận được sự quan tâm nghiên cứu của nhiều nhà khoa học. Nội dung của các công trình liên quan đến đề tài luận án là khá toàn diện; một số vấn đề lý luận và thực tiễn đã được đề cập, tuy nhiên, việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh cần được tiếp tục nghiên cứu một cách chuyên biệt hơn, khoa học và làm sâu sắc nội hàm vấn đề để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay. Đó là những đánh giá về thực trạng; một số giải pháp vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay,... Đây là tài liệu hữu ích mà tác giả tham khảo trong quá trình làm luận án trên cả ba phương diện: kế thừa về nội dung, tư liệu tham khảo và tìm ra những khoảng trống khoa học để tiếp tục giải quyết.

Chương 2

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH ĐỂ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

2.1. TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH

2.1.1. Cơ sở hình thành tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh

2.1.1.1. Kế thừa truyền thống “thân dân” trong lịch sử Việt Nam

Trong lịch sử hình thành, tồn tại và phát triển của dân tộc, do yêu cầu dựng nước và giữ nước mà cha ông ta đã sớm ý thức được vị thế và vai trò to lớn của nhân dân, từ đó hình thành tư tưởng “thân dân” trong lịch sử tư tưởng dân tộc qua các thời kỳ.

Tư tưởng trọng dân, tin dân, dựa vào dân của ông cha ta là truyền thống quý báu của dân tộc, đã được Hồ Chí Minh tiếp thu, kế thừa, góp phần quan trọng hình thành tư tưởng “thân dân” của Người.

2.1.1.2. Kế thừa có chọn lọc các giá trị trong tư tưởng “thân dân” của nhân loại

Một là, kế thừa các giá trị trong tư tưởng “thân dân” của phương Đông.

Hồ Chí Minh sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước, Người sớm có điều kiện tiếp thu tư tưởng văn hóa phương Đông, đặc biệt là tư tưởng Nho giáo và Phật giáo.

Hai là, kế thừa các giá trị trong tư tưởng “thân dân” của phương Tây.

Với văn hoá phương Tây, Hồ Chí Minh tiếp thu có chọn lọc tư tưởng nhân văn trong hệ tư tưởng tư sản, đó là “*Tự do, Bình đẳng, Bác ái*”, tư tưởng mà giai cấp tư sản trong buổi đầu đang lên đã sử dụng để tập hợp lực lượng lật đổ chế độ phong kiến. Vì thế, khi tìm đường cứu nước, Người đã chủ động tìm hiểu những tư tưởng tiến bộ được thể hiện trong *Tuyên ngôn độc lập* (1776) của nước Mỹ, *Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền* của cách mạng tư sản Pháp (1789). Hồ Chí Minh quan tâm đặc biệt đến những tác phẩm bàn về nhân quyền, dân chủ, nhân đạo như *Tinh thần pháp luật* (Montesquieu), *Bàn về khế ước xã hội* (JJ. Rousseau). Thực tiễn sống, hoạt động và đấu tranh phong phú qua nhiều nước châu Á, châu Phi, châu Mỹ La tinh đã đem lại cho Nguyễn Ái Quốc những nhận thức: Ở đâu, người lao động cũng bị chủ nghĩa thực dân đế quốc đẩy ải trong túi nhục, đói nghèo, bị bóc lột đàn áp dã man và họ đều có khát vọng đấu tranh đòi giải phóng. Sự yêu thương thông cảm với những người cùng khổ và căm ghét bọn tư bản, đế quốc, thực dân đã là nhân tố tác động quan trọng để ý thức giai cấp, tình quốc tế ở Hồ Chí Minh từng bước được nảy nở, làm cơ sở rất quan trọng cho việc tiếp thu những học thuyết cách mạng, khoa học góp phần hình thành tư tưởng vì dân, “thân dân” của Người.

2.1.1.3. Kế thừa tư tưởng về quần chúng nhân dân của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin

Tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh được hình thành trong quá trình Người đi tìm đường cứu nước. Đó là kết quả của quá trình Người quan sát, xem xét, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, tiếp nhận chủ nghĩa Mác - Lênin và sự vận dụng sáng tạo học thuyết đó vào điều kiện của Việt Nam. Những quan **điểm** của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò, sức mạnh của quần chúng nhân dân thực sự là thế giới quan khoa học, cơ sở phương pháp luận, hình thành tư tưởng “thân dân” của Người.

2.1.1.4. Truyền thống gia đình, quê hương và thực tiễn lịch sử Việt Nam đương đại

Gia đình là nguồn cội ảnh hưởng rất sâu sắc đến Người lúc thiếu thời, góp phần to lớn hình thành động lực, tư tưởng yêu nước, thương dân và nhân cách Hồ Chí Minh.

Tư tưởng “thân dân” của Người được khái quát từ chính những phẩm chất đặc biệt của Nhân dân Việt Nam, những phẩm chất đã tồn tại lâu dài trong lịch sử dân tộc. Phẩm chất ấy không chỉ là lòng yêu nước nồng nàn, mà còn là tinh thần đoàn kết, sức mạnh vượt qua khó khăn và sự hy sinh vì cộng đồng. Đó chính là nguồn gốc để Hồ Chí Minh khẳng định rằng cách mạng không thể thành công nếu thiếu sự tham gia, sự đồng lòng của nhân dân.

2.1.2. Nội dung tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh

2.1.2.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về dân và vai trò của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng nước ta

Một là, quan điểm của Hồ Chí Minh về dân.

Hai là, quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng nước ta.

2.1.2.2. Nội dung tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh

Thứ nhất, khái niệm “thân dân” trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, dân có địa vị cao nhất, bao trùm tất cả. Thái độ của Người về dân là thái độ trọng dân, kính dân, tin dân và tất cả vì dân. “Thân dân” trong tư tưởng Hồ Chí Minh đã vượt qua ý thức hệ phong kiến và tư sản, đứng trên lập trường, quan điểm giai cấp công nhân, thấm nhuần bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, của thời đại. Tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh đã phát triển thành tư tưởng dân chủ; vì dân, phục vụ nhân dân là lẽ sống cao nhất. Đó là điểm đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thứ hai, quan điểm “thân dân” của Hồ Chí Minh mang những nội dung chủ yếu sau:

Một là, lấy dân làm gốc, tôn trọng dân ý, hiểu thấu dân tâm.

Hai là, đảm bảo dân sinh, không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân với tinh thần “Đem tài dân, sức dân để làm lợi cho dân”, “Đặt lợi ích của Nhân dân lên trên hết”.

Ba là, chú trọng nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Đóng góp nổi bật của Hồ Chí Minh không chỉ trong vai trò nhà tổ chức kỳ tài, nhà tư tưởng lỗi lạc,... mà còn trong vai trò nhà giáo dục vĩ đại.

Bốn là, thực hiện “dân quyền”, đảm bảo mọi quyền lực thuộc về Nhân dân.

2.2. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH ĐỂ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY - THỰC CHẤT VÀ NHỮNG NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG

2.2.1. Thực chất việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay

2.2.1.1. *Phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân Việt Nam*

Một là, quan niệm về sức mạnh và sức mạnh của quần chúng nhân dân.

Sức mạnh là tổng hợp các yếu tố nội lực, bao gồm cả thể chất và tinh thần, là khả năng của chủ thể sử dụng, phát huy năng lực hiện có và có tác động mạnh mẽ đến những người khác, đến sự vật, gây tác động ở mức cao.

Quần chúng nhân dân là toàn thể dân tộc, không phân biệt giai cấp, tầng lớp, vị thế xã hội, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo... cùng tham gia sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sức mạnh của quần chúng nhân dân được hiểu là tập hợp tất cả các nội lực của toàn thể dân tộc, không phân biệt giai cấp, tầng lớp, vị thế xã hội, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo... cùng tham gia sự nghiệp xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sức mạnh của quần chúng nhân dân Việt Nam thể hiện ở chỗ, quần chúng nhân dân, bằng tất cả tinh thần và lực lượng của mình, đã tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến các yếu tố mà nếu thiếu thì sự nghiệp cách mạng không thể nảy sinh, duy trì và phát triển. Cụ thể là:

Thứ nhất, nhu cầu, khát vọng của quần chúng nhân dân là động lực thúc đẩy sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

Thứ hai, quần chúng nhân dân đóng góp trí tuệ góp phần quyết định việc xây dựng và đảm bảo tính đúng đắn của đường lối cách mạng.

Thứ ba, quần chúng nhân dân cung cấp tài lực, vật lực đảm bảo thắng lợi của sự nghiệp cách mạng.

Thứ tư, quần chúng nhân dân là lực lượng đông đảo, hùng hậu đóng vai trò chính thực hiện đường lối cách mạng, bảo vệ thành quả cách mạng.

Hai là, quan niệm về phát huy sức mạnh và phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân Việt Nam.

Phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân Việt Nam được hiểu là quá trình làm cho sức mạnh của quần chúng nhân dân không ngừng hoàn thiện và có vai trò ngày càng tăng đối với việc thúc đẩy tiến trình lịch sử phát triển, cũng như góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2.2.1.2. Nội dung vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay

Một là, vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy các nguồn lực vật chất trong dân.

Cụ thể hoá các nguồn lực vật chất “sức dân”, “của dân” có thể kể đến như nguồn lực của cải, tài chính; nguồn lực sức lao động.

Hai là, vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh tinh thần của Nhân dân.

Vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh tinh thần của Nhân dân bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Phát huy nguồn lực trí tuệ của Nhân dân.
- Tạo dựng, củng cố niềm tin, xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.
- Phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng xây dựng đất nước độc lập, phồn vinh.

Ba là, vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2.2.2. Những nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay

Một là, yêu cầu của công cuộc đổi mới và phát triển đất nước trong bối cảnh thời đại nhiều biến động phức tạp, khó lường.

Thứ nhất, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã tạo ra những tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế của các quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Thứ hai, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông trong thời đại hiện nay đã làm thay đổi cách thức tổ chức và vận hành xã hội.

Thứ ba, yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

Hai là, tính tích cực của các chủ thể.

Những chủ thể chủ yếu ảnh hưởng đến việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay bao gồm: Đảng Cộng sản Việt Nam; Nhà nước; các tổ chức chính trị - xã hội; đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn hệ thống chính trị và bản thân quần chúng nhân dân.

Ba là, phương thức, cách làm của các chủ thể: Thông qua việc hoạch định, ban hành, thực thi các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; Thông qua hệ thống giáo dục; Thông qua hệ thống thông tin, tuyên truyền; Thông qua việc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; Thông qua việc nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tiểu kết chương 2

Thực chất của tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh là gần dân, chăm lo tới hạnh phúc của dân, tin cậy ở khả năng và sức sáng tạo của dân, giải phóng Nhân dân khỏi ách nô lệ để thực hiện mục tiêu lịch sử là: đưa Nhân dân trở thành người chủ thực sự trong xã hội, xây dựng cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn. Chương 2 của luận án trình bày ba nội dung nổi bật sau:

Thứ nhất, khái quát cơ sở hình thành tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh; quan điểm của Hồ Chí Minh về dân và vai trò của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng nước ta; phân tích những nội dung cơ bản trong tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh.

Thứ hai, làm rõ các khái niệm liên quan đến sức mạnh và sức mạnh của quần chúng nhân dân Việt Nam, phát huy sức mạnh và phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân Việt Nam hiện nay; trên cơ sở đó phân tích, làm rõ nội dung vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay thể hiện trên một số phương diện chủ yếu.

Thứ ba, làm rõ những nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay.

Những nội dung được phân tích làm rõ trong chương 2 sẽ là khung lý thuyết và là những căn cứ quan trọng giúp nghiên cứu sinh phân tích thực trạng vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay.

Chương 3

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH ĐỂ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY - THỰC TRẠNG VÀ NGUYÊN NHÂN

3.1. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH ĐỂ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY - THÀNH TỰU VÀ NGUYÊN NHÂN

3.1.1. Thành tựu vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay

3.1.1.1. Thành tựu trong việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy các nguồn lực vật chất trong dân

Một là, về phát huy nguồn lực của cải và tài chính trong Nhân dân.

Hai là, về phát huy nguồn lực sức lao động.

3.1.1.2. Thành tựu trong việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh tinh thần của Nhân dân

Những thành tựu trong vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh tinh thần của Nhân dân ở nước ta hiện nay thể hiện ở những điểm cụ thể sau:

Một là, về phát huy nguồn lực trí tuệ của Nhân dân.

Hai là, thành tựu vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để tạo dựng, củng cố niềm tin, xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Ba là, thành tựu vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức sáng tạo và khát vọng vươn lên xây dựng đất nước độc lập, phồn vinh của Nhân dân.

3.1.1.3. Thành tựu trong việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược, nguồn lực nội sinh, động lực to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc hơn 90 năm qua đã minh chứng sinh động cho việc xây dựng và thực hiện tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hiện nay, trước tình hình thế giới và trong nước có nhiều diễn biến mới, Đảng cần tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để tạo nên khối đại đoàn kết, thống nhất, đồng thời tạo thành sức mạnh to lớn để xây dựng Tổ quốc ngày càng cường thịnh, Nhân dân ngày càng hạnh phúc; đất nước ngày càng phát triển, phồn vinh.

3.1.2. Nguyên nhân của những thành tựu

**** Nguyên nhân chủ quan***

Thứ nhất, đường lối lãnh đạo đúng đắn, nhất quán và nhân văn của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ hai, những thành tựu trong vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân cũng xuất phát từ việc phát huy nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách đúng đắn phát huy được sự đóng góp trí tuệ của Nhân dân và phù hợp thực tiễn.

Thứ ba, đẩy mạnh thực hành dân chủ và phát huy vai trò chủ thể của người dân.

**** Nguyên nhân khách quan***

Thứ nhất, bối cảnh lịch sử - xã hội của công cuộc đổi mới.

Thứ hai, tác động của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

Thứ ba, sự phát triển của khoa học - công nghệ và truyền thông hiện đại.

3.2. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH ĐỂ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY - HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

3.2.1. Hạn chế trong việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân

3.2.1.1. Hạn chế trong việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy các nguồn lực vật chất trong dân

Một là, về phát huy nguồn lực của cải và tài chính trong Nhân dân.

Hai là, về phát huy nguồn lực sức lao động.

3.2.1.2. Hạn chế trong việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh tinh thần của Nhân dân

Một là, về phát huy nguồn lực trí tuệ của Nhân dân.

Hai là, hạn chế vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để tạo dựng, củng cố niềm tin, xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Ba là, hạn chế vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức sáng tạo và khát vọng vươn lên xây dựng đất nước độc lập, phồn vinh của Nhân dân.

3.2.1.3. Hạn chế trong việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Trong thời gian qua, việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, chúng ta có thể thấy rằng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vẫn còn tồn tại một số hạn chế, chưa được phát huy đầy đủ, có lúc, có nơi chưa phát huy được vai trò, quyền làm chủ, sức mạnh khối đoàn kết thực sự của Nhân dân.

3.2.2. Nguyên nhân của những hạn chế

*** Nguyên nhân khách quan**

Thứ nhất, tác động phức tạp của quá trình chuyển đổi cơ chế kinh tế và đổi mới mô hình phát triển.

Thứ hai, ảnh hưởng của toàn cầu hóa và các thách thức mới từ môi trường quốc tế.

Thứ ba, tiến bộ công nghệ và ảnh hưởng hai chiều của truyền thông - mạng xã hội.

Thứ tư, di sản văn hóa - xã hội và những tàn dư tâm lý cũ.

Thứ năm, sự chống phá từ các thế lực thù địch và chiến lược “diễn biến hòa bình”.

*** Nguyên nhân chủ quan**

Thứ nhất, nhận thức về vai trò của Nhân dân có những thời điểm chưa đầy đủ và toàn diện, do đó chưa thực sự khai thác hiệu quả các nguồn lực, phát huy được sức mạnh của toàn xã hội.

Thứ hai, sự nhận thức chưa thật sự đầy đủ, sâu sắc của một bộ phận cán bộ, đảng viên về vị trí và vai trò của Nhân dân trong sự nghiệp cách mạng.

Thứ ba, cuộc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, song chưa đạt kỳ vọng.

Thứ tư, công tác dân vận của Đảng, mặc dù đã đạt được một số kết quả tích cực trong việc gắn kết Nhân dân với chính quyền và các tổ chức đoàn thể, nhưng vẫn còn không ít hạn chế, làm ảnh hưởng đến hiệu quả trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Tiểu kết chương 3

Trong bối cảnh hiện nay, khi đất nước đang trong quá trình hội nhập và phát triển mạnh mẽ, tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh vẫn có giá trị thời sự sâu rộng. Tuy nhiên, thực tế vận dụng tư tưởng này vào công tác xây dựng chính quyền và phát huy sức mạnh quần chúng Nhân dân còn gặp không ít thách thức.

Chương 3 của luận án đã phân tích thực trạng vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh trong phát huy sức mạnh của quần chúng Nhân dân Việt Nam hiện nay bao gồm cả thành tựu và hạn chế trên ba phương diện: vận dụng tư tưởng “thân dân” Hồ Chí Minh để phát huy các nguồn lực vật chất trong dân; vận dụng tư tưởng “thân dân” Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh tinh thần của nhân dân; vận dụng tư tưởng “thân dân” Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, từ đó phân tích, làm rõ nguyên nhân của thực trạng. Đây chính là căn cứ quan trọng đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân Việt Nam hiện nay.

Chương 4

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH ĐỂ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

4.1. TIẾP TỤC PHÁT HUY VAI TRÒ TÍCH CỰC, SÁNG TẠO CỦA CÁC CHỦ THỂ TRONG VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH ĐỂ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Thứ nhất, phát huy vai trò tích cực, sáng tạo của các chủ thể lãnh đạo, quản lý.

Thứ hai, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đoàn thể.

Thứ ba, phát huy vai trò tích cực, sáng tạo, nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Thứ tư, phát huy vai trò tích cực, sáng tạo của bản thân mỗi người dân.

4.2. ĐA DẠNG HÓA CÁC PHƯƠNG THỨC VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH GẮN VỚI TỪNG ĐIỀU KIỆN THỰC TIỄN CỤ THỂ

4.2.1. Vận dụng tư tưởng thân dân trong phát huy sức mạnh của quần chúng Nhân dân ở Việt Nam trên cơ sở kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gắn với thực tiễn đất nước trong từng điều kiện cụ thể.

Một là, lấy dân làm gốc, đặt quyền lợi của Nhân dân lên trên hết.

Hai là, bảo đảm dân là chủ, dân làm chủ.

Ba là, chú trọng xây dựng mối quan hệ gần gũi giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

4.2.2. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng trong việc vận động và tổ chức Nhân dân.

Thứ nhất, dân chủ hóa từ cơ sở - nền tảng của sự tham gia.

Thứ hai, phát triển không gian đối thoại xã hội.

Thứ ba, đổi mới công tác dân vận theo hướng chuyên nghiệp và linh hoạt.

Thứ tư, phát triển các mô hình cộng đồng tự quản, tự phát triển.

4.2.3. Cải cách hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ

Cải cách hành chính - nền tảng thể chế cho tư tưởng “thân dân”.

Nâng cao chất lượng cán bộ - then chốt trong hiện thực hóa tư tưởng “vì dân, gần dân”.

4.2.4. Đẩy mạnh việc nghiên cứu, học tập và làm theo tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh

Thứ nhất, việc nâng cao nhận thức về tư tưởng “thân dân” trong các cơ quan Đảng, Nhà nước và trong quần chúng nhân dân là nhiệm vụ quan trọng.

Thứ hai, việc triển khai, quán triệt thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nội dung Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW là cần thiết.

Thứ ba, tạo cơ chế để người dân tham gia vào quá trình hoạch định và giám sát chính sách.

Thứ tư, cần quan tâm đến công tác giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, xây dựng được nhiều tấm gương người tốt, việc tốt.

Thứ năm, cần có cơ chế khuyến khích và phát huy sức sáng tạo của Nhân dân.

4.2.5. Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông trong việc tuyên truyền, phổ biến tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Xác định rõ vai trò then chốt của báo chí và truyền thông trong việc chuyển tải những nội dung cốt lõi và giá trị sâu sắc của tư tưởng “thân dân” đến đông đảo các tầng lớp nhân dân.

Phát huy mạnh mẽ vai trò giáo dục, dẫn dắt nhận thức của báo chí đối với giới trẻ - lực lượng dễ bị tác động bởi thông tin lệch lạc trên không gian mạng.

Tăng cường kết nối, phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tổ chức các chương trình truyền thông tập trung, quy mô lớn, đồng thời duy trì các chuyên mục tuyên truyền định kỳ về tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt là nội dung “lấy dân làm gốc”, “dân là chủ, dân làm chủ”.

4.3. TĂNG CƯỜNG THỰC HÀNH DÂN CHỦ, BẢO ĐẢM QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN TRÊN CÁC LĨNH VỰC NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “THÂN DÂN” CỦA HỒ CHÍ MINH ĐỂ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN Ở VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

4.3.1. Hoàn thiện thể chế dân chủ - nền tảng pháp lý cho quyền làm chủ của Nhân dân

Cần hoàn thiện cả hai hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp.

Việc tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

Hoàn thiện thể chế dân chủ là điều kiện tiên quyết để bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân.

4.3.2. Dân chủ trên lĩnh vực kinh tế - hiện thực hóa quyền làm chủ của Nhân dân qua sở hữu và phân phối

Để thực hiện dân chủ trên lĩnh vực kinh tế, phải tôn trọng và đảm bảo các lợi ích chính đáng của người lao động thông qua các chính sách kinh tế và chính sách xã hội đối với các thành phần kinh tế trong cơ cấu kinh tế nhiều thành phần trên tinh thần bình đẳng, công khai, phải tạo lập các điều kiện kinh tế - xã hội cho người lao động có cơ hội như nhau trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ kinh tế; phải thể chế hóa về mặt pháp lý những quyền công dân cơ bản trên lĩnh vực kinh tế.

4.3.3. Dân chủ trên lĩnh vực chính trị

Phát huy dân chủ, đảm bảo quyền làm chủ của Nhân dân phải đi đôi với giữ vững kỷ luật, kỷ cương; tăng cường pháp chế, quyền lợi đi đôi với nghĩa vụ, không thể có dân chủ mà lại thiếu pháp luật, kỷ cương. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa đòi hỏi phải xác định rõ khuôn khổ, phạm vi của dân chủ và tự giác hành động trong khuôn khổ, khuôn khổ đó là pháp luật.

4.3.4. Dân chủ trên lĩnh vực văn hóa, xã hội - nâng cao năng lực chủ thể của người dân

Thứ nhất, tạo môi trường tự do tư tưởng, học thuật và ngôn luận trong khuôn khổ pháp luật.

Thứ hai, phổ cập và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Giáo dục không chỉ là con đường nâng cao trình độ dân trí, mà còn là quá trình khai phóng con người về mặt tinh thần, đạo đức và năng lực thực hành xã hội.

Thứ ba, tăng cường tiếp cận thông tin, công nghệ và tri thức toàn cầu.

Thứ tư, phát triển không gian văn hóa công cộng và khuyến khích sự tham gia của Nhân dân.

Thứ năm, hoàn thiện thể chế pháp lý để bảo vệ quyền dân chủ trong văn hóa - xã hội.

Tiểu kết chương 4

Dựa trên cơ sở lý luận và thực trạng đã được làm rõ trong Chương 2 và Chương 3 của luận án, Chương 4 tập trung vào việc đề xuất các giải pháp thiết thực để vận dụng hiệu quả tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh nhằm phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân trong bối cảnh hiện nay ở Việt Nam. Luận án đã phân tích và đề xuất một số giải pháp chủ yếu, bao gồm: (1) Tiếp tục phát huy vai trò tích cực và sáng tạo của các chủ thể trong vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng Nhân dân ở Việt Nam hiện nay; (2) Đa dạng hóa các phương thức vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh sao cho phù hợp với từng điều kiện thực tiễn cụ thể. Việc áp dụng linh hoạt và sáng tạo tư tưởng này sẽ giúp giải quyết những vấn đề đặc thù của từng vùng miền, cũng như đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng của nhân dân trong từng giai đoạn phát triển khác nhau của đất nước; (3) Tăng cường thực hành dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

KẾT LUẬN

Suốt chặng đường gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, những thành quả và thực tiễn phát triển của đất nước khẳng định tính đúng đắn của đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Một điều quan trọng đối với Đảng và dân tộc ta là luôn song hành với cuộc hành trình đổi mới này có di sản quý báu là tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh. Vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay là một vấn đề có ý nghĩa thiết thực, bởi đó là nền tảng tư tưởng, soi đường, chỉ lối cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong công tác vận động, tập hợp, phát huy sức mạnh vật chất, tinh thần và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh là một bộ phận quan trọng trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là kết quả của sự nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc tư tưởng “tin dân”, “trọng dân”, “dựa vào dân” của truyền thống dân tộc, giá trị nhân văn nhân loại, đặc biệt là lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân, từ đó vận dụng sáng tạo vào thực tiễn Việt Nam. Dưới góc độ tiếp cận của luận án, vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay được thể hiện ở ba nội dung cơ bản: Thứ nhất, vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy các nguồn lực vật chất trong dân; Thứ hai, vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh tinh thần của Nhân dân; Thứ ba, vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trước những tác động mạnh mẽ của công cuộc đổi mới, phát triển đất nước cùng với sự biến đổi phức tạp của bối cảnh thời đại, tính tích cực chủ động và phương thức vận dụng của các chủ thể đã và đang là những nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến việc vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay.

Thực trạng vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay được thể hiện thông

qua ba khía cạnh cơ bản: Thứ nhất, thực trạng vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy các nguồn lực vật chất trong dân; Thứ hai, thực trạng vận dụng tư tưởng phát huy sức mạnh tinh thần của Nhân dân; Thứ ba, thực trạng vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trải qua gần 40 năm đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn và rất quan trọng. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, còn có những hạn chế nhất định.

Trước yêu cầu mới của đất nước, vận dụng hiệu quả tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam hiện nay đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ yếu: Tiếp tục phát huy vai trò tích cực và sáng tạo của các chủ thể trong vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng Nhân dân ở Việt Nam hiện nay; Đa dạng hóa các phương thức vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh sao cho phù hợp với từng điều kiện thực tiễn cụ thể của mỗi địa phương, mỗi lĩnh vực; Tăng cường thực hành dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Trong giai đoạn hiện nay, sự nghiệp đổi mới không có mục đích nào khác là vì hạnh phúc của Nhân dân. Hơn lúc nào hết, tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh cần phải được tiếp tục nghiên cứu và vận dụng sáng tạo nhằm phát huy tối đa sức mạnh của quần chúng nhân dân để phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Cao Thành Tuân (2024), *Vận dụng tư tưởng “thân dân” của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm phát huy sức mạnh của nhân dân trong xây dựng và phát triển đất nước*, Tạp chí Cộng sản điện tử, <https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/trang-thong-tin-dia-phuong/-/2018/933202/van-dung-tu-tuong-“than-dan”-cua-chu-tich-ho-chi-minh-nham-phat-huy-suc-manh-cua-nhan-dan-trong-xay-dung-va-phat-trien-dat-nuoc.aspx>
2. Cao Thành Tuân (2024), *Citizen-centered ideology in Vietnam political culture*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế “Văn hóa, giáo dục và du lịch với phát triển kinh tế”, Nxb Thông tin và Truyền thông, Đà Lạt, ISBN 978-604-80-5756-5.
3. Cao Thành Tuân - đồng chủ biên (2021), Sách chuyên khảo: *Thực hành dân chủ trong các trường đại học Việt Nam hiện nay theo Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, ISBN 9786043422801.